

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-ST

Ngày: 31/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Phú**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn Chính**.

2. Bà **Nguyễn Thị Nhân**.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Lương Huỳnh Phúc Tài** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông **Thạch Văn Ổn** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Trần Quốc K (L)**, sinh ngày 26 tháng 6 năm 1985, tại Tiền Giang; nơi cư trú: ấp Q, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn H và bà: Nguyễn Thị E; vợ: Trần Thị Diễm Tr và có 01 con sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 20/4/2023, “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc K: Luật sư Dương Thị Kim L - Văn phòng Luật sư Kim L, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang “có mặt”.

2. **Nguyễn Thại Anh T**, sinh ngày 19 tháng 9 năm 1995, tại Tiền Giang; nơi cư trú: khu phố 2, phường 5, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thại Tài và bà: Phạm Thị Thu Thảo; vợ: Đặng Thị Kim Yên; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 20/4/2023, “có mặt”.

3. **Nguyễn Tuấn Th**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984, tại Tiền Giang; nơi cư trú: ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học

vấn: lớp 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C và bà: Trần Thị Kim X; vợ: Nguyễn Thị Tuyết Nh và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: 01 lần (Ngày 01/12/2022 bị Công an xã L, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà với mục đích được thua bằng tiền”); bị cáo tại ngoại “có mặt”.

- *Người làm chứng:*

1. Phan Văn Th, sinh năm 1962 “vắng mặt”;

Nơi cư trú: Ấp Q, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Nguyễn Th T, sinh năm 1981 “vắng mặt”;

Nơi cư trú: Ấp Q, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

3. Huỳnh Ngọc Ng, sinh năm 1993 “vắng mặt”;

Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

4. Huỳnh Ngọc Nhân, sinh năm 1991 “vắng mặt”;

Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

5. Lưu Hồng T1, sinh năm 1985 “vắng mặt”;

Nơi cư trú: Ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/11/2022, bị cáo Trần Quốc K được một người thanh niên tên Tấn (không rõ địa chỉ) ở thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang giới thiệu trang gà mạng “sfv388.com” của Tấn để K tổ chức cá cược đá gà qua mạng cho Tấn, Tấn hứa sẽ trả tiền công cho K 600.000 đồng/ngày, K đồng ý. Tấn quy ước mỗi điểm đổi ra tiền Việt Nam là 50.000 đồng và thỏa thuận vào thứ hai hàng tuần sẽ thanh toán tiền và trả tiền công cho K. Sau đó, Tấn nhắn tin tài khoản đăng nhập là “longti401919”, mật khẩu “Yyyy3456” cho K. Đến khoảng 17 giờ ngày 04/12/2022, K gặp bị cáo Nguyễn Thái Anh T, thấy T không có việc làm nên K kêu T bấm máy tổ chức cá cược gà mạng cho K, K hứa sẽ trả tiền công cho T 300.000 đồng/ngày, T đồng ý. Trưa ngày 05/12/2022, T mượn máy vi tính xách tay (laptop) của vợ T tên Đặng Thị Kim Y (chị Y không biết T sử dụng vào việc phạm tội) và cùng với K đi đến ngôi nhà thuộc ấp Q, xã L, huyện G do ông Th đang quản lý (nhà của ông Ngô Thiện Nh, trú tại ấp B, xã V, huyện G cho ông Th ở nhờ). Khi vào nhà thì thấy có sẵn màn hình tivi trên tường, T mở máy laptop lên và xin ông Th mật khẩu Wifi để truy cập vào mạng, T đăng nhập vào trang gà mạng “sfv388.com”, rồi nhập tài khoản “longti401919”, ID: fd2e0105019, mật khẩu là “Yyyy3456” do K nhắn tin qua điện thoại gửi cho T trước đó (điện thoại đã bị mất). Lúc này, K đi ra nơi ông Th bán bún vịt và hỏi xin ông Th là mượn nhà để chiếu đá gà xem chơi, K sẽ đóng tiền điện, tiền nước. Ông Th nghĩ K chỉ chiếu đá gà xem

cho vui nên đồng ý. Trước đó, ngày 04/12/2023 K có đến nhưng không gặp ông Th mà chỉ gặp anh Nguyễn Thanh L (con rể ông Th) hỏi mượn địa điểm nhưng anh L không đồng ý.

Sau khi đăng nhập xong tài khoản, K đưa cho T 20.000.000 đồng để T chung chi tiền thắng, thua với người chơi và cũng quy ước với T là mỗi điểm quy đổi ra tiền Việt Nam là 50.000 đồng. K và T thống nhất số tiền thắng, thua hàng ngày do T cất giữ, đến sáng thứ hai hàng tuần T sẽ giao lại cho K và nhận tiền công.

Quá trình điều tra đã chứng minh từ ngày 05/12/2022 đến 13 giờ 50 phút ngày 10/12/2022, các bị cáo K, T đã tổ chức cho nhiều người tham gia cá cược đá gà qua mạng (không xác định được cụ thể số người chơi) với tổng số tiền mà người chơi đã đặt cá cược là 747.900.000 đồng. Các bị cáo số tiền K, T thu lợi bất chính là 61.691.000 đồng, cụ thể như sau:

- Ngày 05/12/2022: Tổng số điểm người chơi đặt cược là 1.696 điểm, quy ra tiền Việt Nam là 84.800.000 đồng. Người chơi cá cược thắng 122,92 điểm nên bị cáo T phải trả tiền mặt là $122,92 \text{ điểm} \times 50.000 \text{ đồng} = 6.146.000 \text{ đồng}$;

- Ngày 06/12/2022: Tổng số điểm người chơi đặt cược là 2.056 điểm, quy ra tiền Việt Nam là 102.800.000 đồng. Người chơi cá cược thắng 43,9 điểm nên bị cáo T phải trả tiền mặt là $43,9 \text{ điểm} \times 50.000 \text{ đồng} = 2.195.000 \text{ đồng}$;

- Ngày 07/12/2022: Tổng số điểm người chơi đặt cược là 2.972 điểm, quy ra tiền Việt Nam là 148.600.000 đồng. Người chơi cá cược thua 192,82 điểm nên bị cáo T nhận số tiền mặt là $192,82 \text{ điểm} \times 50.000 \text{ đồng} = 9.641.000 \text{ đồng}$;

- Ngày 08/12/2022: Tổng số điểm người chơi đặt cược là 2.554 điểm, quy ra tiền Việt Nam là 127.700.000 đồng. Người chơi cá cược thua 361,2 điểm nên bị cáo T nhận số tiền mặt là $361,2 \text{ điểm} \times 50.000 \text{ đồng} = 18.060.000 \text{ đồng}$;

- Ngày 09/12/2022: Tổng số điểm người chơi đặt cược là 3.248 điểm, quy ra tiền Việt Nam là 162.400.000 đồng. Người chơi cá cược thua với số điểm 178,4 điểm nên bị cáo T nhận số tiền mặt là $178,4 \text{ điểm} \times 50.000 \text{ đồng} = 8.920.000 \text{ đồng}$;

- Ngày 10/12/2022: Tổng số điểm người chơi đặt cược là 2432 điểm, quy ra tiền Việt Nam là 121.600.000 đồng. Người chơi cá cược thua 668,22 điểm nên bị cáo T nhận số tiền mặt là $668,22 \text{ điểm} \times 50.000 \text{ đồng} = 33.411.000 \text{ đồng}$.

Ngoài ra, những người tham gia cá cược do các bị cáo K, T tổ chức trong ngày 10/12/2022 giữa gà được đặt tên là WALA và gà MERON như sau:

1. Bị cáo Nguyễn Tuấn Th tham gia 02 trận, cụ thể:

- Trận thứ nhất (trận đấu số 33 - số thứ tự 48): Tỷ lệ cược là gà MERON chấp gà WALA đá ăn 0,85. Bị cáo Th kêu bị cáo T đặt cược gà WALA 10 điểm, quy đổi ra tiền Việt Nam là 500.000 đồng. Kết quả gà WALA thua nên bị cáo Th trả cho bị cáo T 425.000 đồng.

- Trận thứ hai (trận đấu số 14 - số thứ tự 29): Tỷ lệ cược là gà MERON chấp gà WALA đá ăn 0,83. Bị cáo Th kêu bị cáo T đặt cược gà WALA 10 điểm, quy ra

tiền Việt Nam là 500.000 đồng. Kết quả gà WALA thua nên bị cáo Th trả cho bị cáo T 415.000 đồng.

2. Anh Nguyễn Thanh T tham gia 03 trận, cụ thể:

- Trận thứ nhất (trận đấu số 12 - số thứ tự 41): Tỷ lệ cược là gà MERON chấp gà WALA đá ăn 0,99. Anh T bắt gà WALA đặt cược 06 điểm, quy ra tiền Việt Nam là 300.000 đồng. Kết quả gà WALA thua nên anh T trả cho bị cáo T 297.000 đồng.

- Trận thứ hai (trận đấu số 38 - số thứ tự 21): Tỷ lệ cược là gà WALA chấp gà MERON đá ăn 0.8. Anh T bắt gà WALA đặt cược 06 điểm, quy ra tiền Việt Nam là 300.000 đồng. Kết quả gà WALA thắng nên bị cáo T trả cho anh T 240.000 đồng.

- Trận thứ ba (trận đấu số 16 - số thứ tự 10): Tỷ lệ cược là gà WALA chấp gà MERON đá ăn 0,58. Anh T bắt gà WALA đặt cược 06 điểm, quy ra tiền Việt Nam là 300.000 đồng. Kết quả gà WALA thắng nên bị cáo T trả cho anh T 174.000 đồng.

3. Anh Huỳnh Ngọc Ng tham gia 01 trận (trận đấu số 16 - số thứ tự 13): Tỷ lệ cược là gà MERON chấp gà WALA đá ăn 0,91. Anh Ng bắt gà WALA đặt cược 20 điểm, quy ra tiền Việt Nam là 1.000.000 đồng. Kết quả gà WALA thua nên anh Ng trả cho bị cáo T 910.000 đồng.

4. Anh Huỳnh Ngọc Nh tham gia 01 trận (trận đấu số 12 - số thứ tự 39): Tỷ lệ cược gà WALA chấp gà MERON đá ăn 0,85. Anh Nh bắt gà MERON đặt cược 10 điểm, quy ra tiền Việt Nam là 500.000 đồng. Kết quả gà MERON thua nên anh Nh trả cho bị cáo T 425.000 đồng.

5. Anh Lưu Hồng T1 tham gia 01 trận (trận đấu số 34 - số thứ tự 43): Tỷ lệ cược gà MERON chấp gà WALA đá ăn 0,98. Anh T1 bắt gà WALA đặt cược 06 điểm, quy ra tiền Việt Nam là 300.000 đồng. Kết quả gà WALA thua nên anh T1 trả cho bị cáo T 294.000 đồng.

Vật chứng của vụ án thu giữ và xử lý như sau:

- 01 máy vi tính xách tay hiệu HP, có Devicename: LAPTOP-PE61P12M; 01 con chuột máy tính không dây, trên chuột có chữ oodvj; 01 dây sạc pin máy laptop hiệu HP. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Đặng Thị Kim Y.

- 01 tivi hiệu PANASONIC TH_L32C3V, màu đen; 01 sợi dây cáp kết nối laptop với tivi. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu Th (vợ ông Th).

- 01 điện Thoại di động hiệu Iphone, tên kiểu máy Iphone 11 Pro Max, bên trong điện Thoại có gắn một sim điện Thoại số 0363003116 của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo T.

- Số tiền 4.200.000 đồng và một điện Thoại di động hiệu Samsung của anh Huỳnh Ngọc Ng, số tiền 3.200.000 đồng và một điện thoại di động hiệu Samsung của anh Nguyễn Th T, số tiền 1.200.000 đồng và 01 xe mô tô hai bánh biển số 53R6-3935 của anh Lưu Hồng T1, số tiền 1.500.000 đồng của anh Huỳnh Ngọc Nh. Cơ quan điều tra đã chuyển cho Công an huyện Gò Công Tây xem xét xử lý khi xử phạt vi phạm hành chính với những người nêu trên.

- Số tiền 4.200.000 đồng và một điện Thoại di động hiệu OPPO của anh Nguyễn Thanh Lo, 01 điện Thoại di động hiệu Samsung và 01 xe mô tô hai bánh biển số 60F1-2110 của anh Nguyễn Thành Nh do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh L và anh Nh.

- Số tiền dùng vào việc đánh bạc thu giữ trên tay bị cáo T 25.110.000 đồng.

- Số tiền thắng cược thu giữ trên người bị cáo T 32.000.000 đồng.

- Số tiền 24.581.000 đồng do chị Trần Thị Diễm K (em ruột của bị cáo K) nộp để cho các bị cáo K, T nộp tiền thu lợi bất chính.

- Số tiền 4.800.000 đồng, 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B5-267.31 và 01 điện Thoại di động hiệu Nokia của bị cáo Th.

Căn cứ bản kết luận giám định số 1653/KL-KTHS (Đ2), ngày 16/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: số tiền 25.110.000 đồng và số tiền 32.000.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKSGCT ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây truy tố các bị cáo K, T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo K, T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; tuyên bố bị cáo Th về tội “Đánh bạc” theo quyết định truy tố đối với các bị cáo tại bản cáo trạng. Đồng thời phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 và khoản 3 Điều 322, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo K từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù và phạt bổ sung số tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, xử phạt bị cáo T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù và phạt bổ sung số tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc”.

+ Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Th từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù và phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu sung công quỹ:

+ Số tiền dùng vào việc đánh bạc thu giữ trên tay bị cáo T 25.110.000 đồng, số tiền thắng cược thu giữ trên người bị cáo T 32.000.000 đồng và số tiền thu lợi bất chính 24.581.000 đồng.

+ Số tiền 4.800.000 đồng, 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B5-267.31 và 01 điện Thoại di động hiệu Nokia của bị cáo Th tiếp tục tạm giữ để thi hành án.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Luật sư Dương Thị Kim L bào chữa cho bị cáo K có ý kiến thống nhất với cáo trạng về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên, cần xem xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo K do bị cáo không phải là chủ mưu mà vì chưa xác minh được đầy đủ thông tin của người chủ mưu tên Tấn. Bị cáo K có trình độ học vấn thấp nên bị Tấn rủ rê, lôi kéo và do bị cáo K không biết sử dụng máy vi tính xách tay nên thuê lại bị cáo T bấm máy. Bị cáo K chỉ thực hiện việc mượn địa điểm còn tài khoản và mật khẩu do Tấn cung cấp, sau đó bị cáo K cung cấp lại cho bị cáo T. Trong 05 ngày tổ chức đánh bạc bị cáo K không đến địa điểm tổ chức do có đến cũng không biết làm gì. Thời gian tổ chức đánh bạc ngắn nên không ảnh hưởng nhiều đến tình hình an ninh chính trị ở địa phương. Bị cáo K chưa nhận được khoản tiền nào nhưng đã tác động gia đình nộp tiền thu lợi bất chính thể hiện sự ăn năn hối cải. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo K đã thành khẩn khai báo, ở địa phương bị cáo K là người hiền lành, nhút nhát nên trên phiên tòa có những vấn đề không thể tự trình bày được. Bên cạnh đó, vợ bị cáo K không có nghề nghiệp ổn định, con bị cáo còn nhỏ phải phụ thuộc vào gia đình. Từ những lý do trên, đề nghị xử phạt bị cáo K thời hạn 05 năm tù hoặc nhẹ hơn.

Các bị cáo nói lời sau cùng là rất hối hận với lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người làm chứng gồm Phan Văn Th, Nguyễn Th T, Huỳnh Ngọc Ng, Huỳnh Ngọc Nh, Lưu Hồng T1 vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên lời khai đã đầy đủ và có trong hồ sơ vụ án. Sự vắng mặt của những người làm chứng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi bị truy tố và tội danh:

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, các bị cáo K, T thừa nhận từ ngày 05/12/2022 đến 13 giờ 50 phút ngày

10/12/2022, tại ngôi nhà do ông Phan Văn Th đang quản lý, thuộc ấp Q, xã L, huyện Gò Công Tây, các bị cáo K, T đã có hành vi sử dụng máy tính xách tay kết nối mạng internet tổ chức trình chiếu nhiều trận đá gà qua mạng cho nhiều người tham gia cá cược thắng thua bằng tiền với tổng số tiền mà người chơi đã đặt cược là 747.900.000 đồng và thu lợi bất chính là 61.691.000 đồng. Bị cáo Th thừa nhận tham gia cá cược 02 trận với tổng số tiền là 1.000.000 đồng, nhưng bị cáo đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với cáo trạng, vật chứng, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo K, T đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 322 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Th đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số 32/CT-VKSGCT ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây và kết luận của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố các bị cáo K, T đã phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc” và truy tố bị cáo Th về tội “Đánh bạc” theo điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp trật tự cộng đồng, là khách thể được pháp luật bảo vệ. Hiện nay tình trạng đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền xảy ra rất phổ biến trên phạm vi cả nước nói chung, địa bàn huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang nói riêng. Từ việc đánh bạc trái phép có thể dẫn đến nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác mà hành vi tổ chức đánh bạc trái phép là tạo điều kiện cho việc đánh bạc trái phép. Việc sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử để tổ chức đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền thật sự gây ra rất nhiều khó khăn cho công tác quản lý trật tự an toàn xã hội của nhà nước; bên cạnh đó các bị cáo K, T phạm tội với mục đích vì lợi ích kinh tế. Do vậy, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cần xử phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo K, T nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Th có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận nên Hội đồng xét xử quyết định không xử phạt bổ sung bằng tiền.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo K, T phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Th còn có ông ngoại được công nhận là liệt sĩ và bà ngoại được công nhận là Bà mẹ Việt Nam anh

hùng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về vật chứng:

Số tiền dùng vào việc đánh bạc thu giữ trên tay bị cáo T 25.110.000 đồng, số tiền thắng cược thu giữ trên người bị cáo T 32.000.000 đồng và số tiền 24.581.000 đồng thu lợi bất chính cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Số tiền 4.800.000 đồng, 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B5-267.31 và 01 điện Thoại di động hiệu Nokia là tài sản của bị cáo Th không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Th.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với ông Phan Văn Th là người quản lý địa điểm nơi các bị cáo K, T tổ chức đánh bạc. Quá trình điều tra đã chứng minh các bị cáo tổ chức đánh bạc nhiều ngày tại ngôi nhà ông Th đang quản lý với nhiều người tham gia đánh bạc. Giai đoạn xét xử Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ điều tra bổ sung nhưng Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Nhận thấy, quan điểm cho rằng ông Th không biết việc tổ chức đánh bạc tại nơi ông đang quản lý là không hợp lý nên đề nghị tiếp tục xem xét xử lý đối với hành vi của ông Th liên quan đến tội tổ chức đánh bạc.

Đối với anh Nguyễn Thanh L là người biết các bị cáo K, T chiếu đá gà tại nhà ông Th. Quá trình điều tra đã chứng minh anh L không biết các bị cáo K, T chiếu đá gà là để tổ chức đánh bạc nên không xem xét xử lý là có cơ sở.

Đối với chị Đặng Thị Kim Y đã cho bị cáo T mượn máy vi tính xách tay, con chuột, dây sạc pin máy vi tính. Quá trình điều tra đã chứng minh chị Y không biết bị cáo T sử dụng máy vi tính, con chuột, dây sạc pin trên vào mục đích tổ chức đánh bạc nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với các anh Huỳnh Ngọc Ng, Huỳnh Ngọc Nh, Nguyễn Th T và Lưu Hồng T1 tham gia đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc của từng người chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự và không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ đến Công an huyện Gò Công Tây xử phạt vi phạm hành chính là có cơ sở.

Đối với trang mạng www.svw388.com kết quả tra cứu là trang mạng không thuộc quản lý của Việt Nam, là tên miền quốc tế do tổ chức quốc tế ở nước ngoài quản lý nên Cơ quan điều tra không thể xác minh làm rõ là có cơ sở.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo K tại phiên tòa là có căn cứ một phần nên được chấp nhận một phần đề nghị.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ một phần nên chấp nhận một phần đề nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Quốc K, Nguyễn Thái Anh T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn Th phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 và khoản 3 Điều 322, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Quốc K 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù và phạt bổ sung số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 20/4/2023).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái Anh T 05 (năm) năm tù và phạt bổ sung số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 20/4/2023).

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn Th 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền dùng vào việc đánh bạc thu giữ trên tay bị cáo T 25.110.000 đồng, số tiền thắng cược thu giữ trên người bị cáo T 32.000.000 đồng và số tiền thu lợi bất chính 24.581.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tuấn Th số tiền 4.800.000 đồng, 01 xe mô tô hai bánh biển số 63B5-267.31 và 01 điện Thoại di động hiệu Nokia;

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Tây và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây ngày 07/12/2023, biên lai thu tiền số 0002559 ngày 26/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Quốc K, Nguyễn Thái Anh T và Nguyễn Tuấn Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo Trần Quốc K, Nguyễn Thái Anh T và Nguyễn Tuấn Th có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh TG;
- VKSND huyện GCT;
- Cơ quan điều tra Công an huyện GCT;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thanh Phú